

Số: 175 /BC-UBND

Hung Yên, ngày 12 tháng 11 năm 2013

## **BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân**

Kính gửi: Thường trực Tỉnh ủy.

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 977-CV/TU ngày 30/10/2013 về việc báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện tại tỉnh với những nội dung sau:

### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

#### **1. Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên về vai trò, vị trí của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật là một nội dung quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là biện pháp cơ bản nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Trước yêu cầu đổi mới của sự nghiệp xây dựng đất nước, việc tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là một đòi hỏi khách quan, cần được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ.

Thời gian qua, thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo tinh thần Nghị quyết 48/NQ-TW ngày 24/5/2005 của Bộ chính trị (khóa X) về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 9/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04 - KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI), công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đã được các cấp ủy đảng, chính quyền của tỉnh Hưng Yên quan tâm tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ. Nhiều cấp ủy, tổ chức đảng đã coi phổ biến,

giáo dục pháp luật là một nhiệm vụ chính trị, là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; thường xuyên quan tâm đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện. Nhiều cán bộ, đảng viên tích cực tham gia vào các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, thực sự gương mẫu trong việc chấp hành pháp luật.

## **2. Việc xây dựng và ban hành văn bản triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW**

Ngày 21/9/2012, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 129/KH-UBND triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW. Kế hoạch đã đề ra những mục đích, yêu cầu và nội dung cụ thể. Căn cứ vào Kế hoạch của UBND tỉnh, tất cả các huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương. Nhiều sở, ngành, đoàn thể như Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Đoàn TNCS HCM tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh... cũng đã ban hành kế hoạch cụ thể, trong đó gắn việc triển khai thực hiện Kết luận với việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị.

## **3. Kết quả củng cố, kiện toàn tổ chức và cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ này**

Việc xây dựng, củng cố về tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến giáo dục pháp luật từ tỉnh đến cơ sở đã được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm đúng mức. Xác định đây là đội ngũ trực tiếp đưa pháp luật đến với nhân dân, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền củng cố, xây dựng, phát triển lực lượng này.

Từ năm 1998, Hội đồng Phối hợp công tác, phổ biến giáo dục pháp luật được thành lập từ tỉnh xuống cơ sở và ở nhiều các cơ quan, đơn vị. Tham gia Hội đồng là đại diện các sở, ban, ngành chức năng của tỉnh, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương. Năm 2006, UBND tỉnh có Quyết định thành lập Phòng Phổ biến giáo dục pháp luật thuộc Sở Tư pháp; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh đều bố trí được cán bộ làm công tác pháp chế. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật được xây dựng và củng cố. Hiện tại, Hưng Yên có 68 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, hơn 100 báo cáo viên pháp luật cấp huyện; cùng với hàng trăm tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, 6.889 hoà giải viên ở cơ sở. Trong những năm qua, đội ngũ báo cáo viên pháp luật đã có nhiều đóng góp quan trọng trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao nhận thức, sự hiểu biết về pháp luật cho cán bộ, nhân dân.

## **4. Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật**

Trong thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh đã được các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo; có sự tham gia, phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể từ tỉnh đến cơ sở.

Qua đó, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã đi vào nề nếp, từng bước ổn định và có những chuyển biến tích cực, góp phần xây dựng ý thức sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của cán bộ và nhân dân trong tỉnh.

Thực hiện Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá IX), UBND tỉnh đã chỉ đạo Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch có tính chất định hướng về nội dung cần tuyên truyền phù hợp với từng giai đoạn cụ thể. Trong năm 2012, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tập trung vào việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan đến đời sống cán bộ, công chức và nhân dân, như: khiếu nại, tố cáo về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, môi trường, các tranh chấp dân sự trong nội bộ nhân dân, các hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

Năm 2013, các cơ quan chức năng của tỉnh và địa phương đã tập trung vào việc phổ biến các văn bản pháp luật mới được Quốc hội khóa XIII thông qua, như: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ luật Lao động, Luật Giám định tư pháp, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Biển Việt Nam, Luật Phòng, chống tác hại thuốc lá, Pháp Lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ... và các văn bản pháp luật khác mới ban hành trong năm 2013. Tổ chức, tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân việc thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia đóng góp ý kiến về dự thảo sửa đổi Hiến pháp, mở chuyên trang, chuyên mục về dự thảo sửa đổi Hiến pháp và phản ánh kịp thời ý kiến đóng góp của nhân dân; tích cực triển khai có hiệu quả mô hình “Ngày pháp luật” trên địa bàn tỉnh... UBND tỉnh còn chỉ đạo các địa phương, đơn vị tập trung vào các đợt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, như mở đợt tuyên truyền về Luật Nghĩa vụ Quân sự cho thanh niên trong các đợt tuyển quân; tuyên truyền về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, về chủ quyền biển đảo...

### **5. Đổi mới các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật**

Qua hơn 02 năm thực hiện Kết luận số 04-KL/TW, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, đảng viên và nhân dân được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành của tỉnh. Nội dung, hình thức tuyên truyền luôn được đổi mới, sáng tạo, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể. Nhiều hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được áp dụng với sự đổi mới, sáng tạo, đem lại hiệu quả thiết thực như tuyên truyền miệng; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; thông qua khai thác Tủ sách pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn; thông qua hoạt động hoà giải ở cơ sở; thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật; hoạt động giáo dục pháp luật trong nhà trường; hoạt động trợ giúp pháp lý; sinh hoạt Câu lạc bộ; hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; mô hình tự quản; ra quân diễu hành; hòm thư tố giác tội phạm... Các địa phương, đơn vị trong tỉnh đã có sự kết hợp giữa công tác giáo dục chính trị tư tưởng và hoạt động tuyên truyền pháp luật. Việc lồng ghép

các nội dung pháp luật cần phổ biến truyền truyền với nội dung của hương ước, quy ước, giáo dục đạo đức truyền thống; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật... cũng được nhiều địa phương, hết sức coi trọng. Thông qua các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật đã góp phần thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội, từ đó góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, văn hoá, an ninh - quốc phòng của tỉnh.

#### **6. Về đầu tư các phương tiện, trang thiết bị, bố trí kinh phí hàng năm phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

Sau khi có Chỉ thị số 32/CT-TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 63/2005/TT-BTC ngày 05/8/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể của tỉnh Hưng Yên được bố trí kinh phí cho công tác này. Đặc biệt, từ sau Hội nghị sơ kết Chỉ thị số 32-CT/TW đến nay, việc đầu tư kinh phí cho công tác này đã có bước chuyển biến, được duy trì. Năm 2003, kinh phí cấp cho Hội đồng Phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh chỉ có 30 triệu đồng, năm 2006 là 45 triệu đồng thì đến năm 2009 là 372 triệu đồng, năm 2013 là 520 triệu (*bao gồm kinh phí cấp cho Hội đồng Phối hợp, Hoà giải cơ sở, Tủ sách pháp luật, Bản tin Tư pháp...*); các huyện, thành phố và phần lớn các xã, phường, thị trấn trong tỉnh cũng đã được cấp kinh phí cho công tác này. Bên cạnh việc đầu tư kinh phí, các cấp uỷ đảng, chính quyền đã quan tâm hơn đến việc đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật. Nhiều cơ quan, đơn vị đã được trang bị máy tính xách tay, máy chiếu để phục vụ cho công tác tuyên truyền.

Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư liên bộ số 73/2010/TT-BTC-BTP ngày 25/5/2010 hướng dẫn về kinh phí chi cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, nhưng thực tế các mục chi tại Thông tư chưa có sự hướng dẫn cụ thể mức chi nên nhiều sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương còn lúng túng trong việc bố trí ngân sách, quản lý, sử dụng kinh phí để tổ chức các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật. Cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật phục vụ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật còn thiếu, việc đầu tư cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hiện nay vẫn tùy thuộc vào điều kiện cụ thể ở từng địa phương. Trong điều kiện hiện nay, yêu cầu đặt ra bên cạnh việc thực hiện các phương thức truyền thống, cần phải đổi mới và ứng dụng công nghệ hiện đại, phát triển các hình thức thông tin phổ biến giáo dục pháp luật đa dạng, thuận tiện, như tuyên truyền qua mạng internet..., tuy nhiên, cơ sở vật chất và phương tiện kỹ thuật phục vụ cho công tác này hiện nay chưa được đáp ứng đầy đủ.

#### **7. Công tác phối hợp trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật**

Với vai trò, trách nhiệm của mình, hàng năm Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã chủ động xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong đó chỉ đạo các ngành thành viên phải chủ động trong công tác phối hợp thực hiện. Trên cơ sở Kế hoạch đã đề ra,

các sở, ngành thành viên; Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai, phối hợp với các ngành liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương. Sở Tư pháp là cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “*Củng cố, kiện toàn nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước*” giai đoạn 2013- 2016, xây dựng Kế hoạch thực hiện chỉ đạo điểm Đề án “*Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân năm 2013*”; phối hợp với các thành viên Hội đồng xây dựng, triển khai thực hiện các Kế hoạch liên ngành, như: Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ, Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hoà giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2013- 2017; Kế hoạch phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với Cựu chiến binh; Kế hoạch phối hợp với Đoàn TNCS HCM tỉnh về tuyên truyền phổ biến pháp luật cho đoàn viên thanh niên; Kế hoạch phối hợp với Công đoàn viên chức tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật cho công chức, viên chức, người lao động... Các đơn vị thành viên Hội đồng Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và các huyện, thành phố đã xây dựng các chương trình, kế hoạch phối hợp để triển khai công tác này, như: Kế hoạch phối hợp giữa Sở Tài nguyên & Môi trường với Hội Nhà báo tỉnh; Kế hoạch phối hợp giữa Sở Lao động Thương binh và xã hội và Sở Nội vụ, Kế hoạch phối hợp giữa Hội đồng Phổ biến, giáo dục pháp luật huyện Phù Cừ và Trung Tâm trợ giúp pháp lý (Sở Tư pháp)...

## **II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

1. Một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chưa coi công tác này "là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị" mà còn cho việc phổ biến, giáo dục pháp luật là nhiệm vụ riêng của các cơ quan nhà nước và các tổ chức đoàn thể, của ngành Tư pháp; còn thiếu sự kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tích cực tham gia vào các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; chưa thực sự gương mẫu chấp hành pháp luật, còn có đảng viên vi phạm pháp luật.

2. Mặc dù thời gian qua, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các đơn vị đã có sự quan tâm đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các sở, ngành, đoàn thể, địa phương đã có nhiều biện pháp để nâng cao chất lượng công tác này, nhưng nhìn chung chất lượng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đồng đều; thời lượng và chất lượng phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Một số sở, ngành, đoàn thể, địa phương chưa thực sự chủ động thực hiện

công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vẫn còn trông chờ vào sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; chưa chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền xây dựng chương trình, kế hoạch và các giải pháp triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp. Một số thành viên Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp chưa thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân có nơi, có lúc chưa được thực hiện thường xuyên, còn hình thức; chưa kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật với việc kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật và việc xử lý những người có hành vi vi phạm; chế tài xử phạt các hành vi vi phạm pháp luật còn nhẹ và chưa được thực hiện một cách nghiêm minh. Kinh phí phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chưa đáp ứng được nhu cầu thực tiễn của công tác này.

### **III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật rất cần có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ đảng, chính quyền các cấp, thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo để các cấp các ngành thực hiện thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở. Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy: Ở đâu có sự quan tâm sâu sắc của cấp uỷ đảng, chính quyền thì ở đó công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sẽ phát triển sâu rộng, mạnh mẽ, tạo sức hút với người dân. Đặc biệt, sự quan tâm về kinh phí, cơ sở vật chất, chế độ đãi ngộ đối với những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật sẽ ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động của công tác này. Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp phải được củng cố, kiện toàn kịp thời; khẳng định vị trí, vai trò của mình trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao tính tích cực, chủ động tham gia của mỗi thành viên; chủ động xây dựng kế hoạch, hướng dẫn cụ thể làm căn cứ để giúp các sở, ban, ngành, đoàn thể xây dựng nội dung, hình thức, biện pháp hoạt động.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải bám sát nhiệm vụ chính trị và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương, được triển khai toàn diện, thường xuyên, liên tục đổi mới về hình thức, phương pháp.

2. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành là nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp và phải được thực hiện thống nhất từ tỉnh đến cấp xã. Việc phổ biến, giáo dục pháp luật phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan. Các kế hoạch liên ngành của tỉnh phải đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong việc phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, địa phương và được chỉ đạo sâu sát đến cơ sở. Định kỳ tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các huyện, thành phố và các xã, phường, thị trấn, kịp thời đánh giá thực chất hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và xây dựng phương hướng công tác trong thời gian tiếp theo.

3. Chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng bồi dưỡng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh,

cấp huyện, Tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, cán bộ pháp chế, cán bộ tư pháp xã và Hoà giải viên; đồng thời kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật và các vấn đề liên quan ở đơn vị có hiệu quả.

5. Tích cực vận động cán bộ, nhân dân ở cơ sở tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, phấn đấu đạt mục tiêu xã hội hoá công tác này. Sáng tạo trong việc vận dụng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật một cách sinh động, phong phú. Gắn việc phổ biến giáo dục pháp luật ở cơ sở với việc xây dựng hương ước, quy ước để mọi người biết và thực hiện; lồng ghép với sinh hoạt của các đoàn thể cơ sở và các hoạt động văn hoá, văn nghệ, tạo sự lôi cuốn, hấp dẫn, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.

#### **IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

Để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả trong việc thực hiện Kết luận số 04-KL/TW, đề nghị:

1. Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quan tâm thường xuyên tới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương thường xuyên có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Về tổ chức, lực lượng làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cũng còn nhiều bất cập. Đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật từ tỉnh đến cơ sở chưa tương xứng với chức năng nhiệm vụ được giao, trình độ còn hạn chế. Cán bộ làm công tác pháp chế, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan chuyên môn của tỉnh đều kiêm nhiệm. Vì vậy, đề nghị Bộ Tư pháp nghiên cứu phối hợp với Bộ Nội vụ bổ sung biên chế cần thiết cho các địa phương. Nhà nước cần có chế độ, chính sách đãi ngộ đối với những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, có chính sách, biện pháp củng cố về chất lượng đối với lực lượng này.

3. Về việc đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cũng còn nhiều bất cập, khó khăn; việc phân bổ kinh phí còn rất hạn chế, đặc biệt là ở cấp xã. Các khoản chi cho công tác tuyên truyền, phổ biến chưa phù hợp với thực tế; một số khoản chi cụ thể nhưng lại không bao quát được tất cả nội dung, vì vậy rất khó cho việc triển khai nhiều hình thức phổ biến giáo dục pháp luật.

4. Thực tế tại địa phương cho thấy: Hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng có ảnh hưởng sâu rộng trong cộng đồng dân cư và có hiệu quả thiết thực. Vì vậy, cần đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng dành thời lượng, chuyên mục thoả đáng cho công tác tuyên truyền pháp luật. Có kế hoạch tuyên truyền theo chương trình trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đối tượng, với địa bàn dân cư.

5. Các cơ quan trung ương cần đẩy mạnh việc biên soạn, phát hành và cung cấp đầy đủ tài liệu về phổ biến, giáo dục pháp luật, đặc biệt là việc biên soạn kịp thời các đề cương của các Luật mới ban hành.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 04-KL/TW GIAI ĐOẠN 2014-2016**

1. Tiếp tục hướng dẫn, chỉ đạo việc quán triệt, triển khai sâu rộng nội dung Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư; gắn việc triển khai thực hiện Kết luận với việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; triển khai toàn diện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, bám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại các đơn vị, địa phương.

2. Tiếp tục củng cố, nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và các thành viên của Hội đồng trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương để các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đều được phổ biến kịp thời, đầy đủ đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3. Gắn việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, Nghị quyết của Đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI với việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; thể chế hoá kịp thời và tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và có cơ chế động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải bám sát và phù hợp với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị và địa phương; đầu tư kinh phí hợp lý cho công tác này.

4. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan truyền thông đại chúng và Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật. Xác định rõ nội dung, chương trình phối hợp, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong từng thời gian, phù hợp với từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng cơ quan, tổ chức và địa phương. Thường xuyên kiểm tra, định kỳ sơ kết, rút ra bài học, kinh nghiệm tốt, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

5. Tích cực đổi mới, đa dạng hoá các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và các điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng cơ quan, tổ chức và các địa phương; lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện các chương trình, các phong trào vận động quần chúng khác; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; kiểm điểm, phê bình đối với tập thể, cá nhân không thực hiện đúng nhiệm vụ được giao.

6. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với việc tổ chức thi hành pháp luật; thường xuyên tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân; ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm mọi hành vi vi phạm pháp luật của cá nhân, tổ



chức. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan có chức năng tổ chức thi hành pháp luật và các cơ quan tư pháp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Gắn kết chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án với việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan nhằm nâng cao ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân.

UBND tỉnh trân trọng báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ kết quả triển khai thực hiện Kết luận số 04-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI)./đ

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC<sup>T</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Thơi**